

- Tổng hợp và phổ biến kinh nghiệm,
- Theo dõi thống kê kết quả.
- Trực tiếp lãnh đạo công tác các kíp ở tổ do, dò và thợ lặn.

+ Ban Tài vụ:

- Quản lý thu chi, hướng dẫn thể lệ chính sách tài chính,
- Lập dự quyết toán, xin kinh phí,
- Tính toán và cấp phát lương, phụ cấp cho cán bộ, công nhân viên và nhân lực thuê mượn.
- Tính giá thành.

+ Ban kỹ thuật cơ khí:

- Lập và thực hiện kế hoạch tu sửa thường xuyên các phương tiện sản xuất,
- Lập đồ án thiết kế trung, đại tu phương tiện trình Cục,
- Kiểm tra hướng dẫn các bộ phận sản xuất việc sử dụng máy móc, phương tiện,
- Trực tiếp lãnh đạo công tác tổ thợ sửa chữa.

+ Ban Cung ứng:

- Lập và thực hiện kế hoạch cung ứng nguyên nhiên vật liệu,
- Mua sắm, giao nhận, bảo quản, kiểm kê tài sản nguyên nhiên vật liệu,
- Trực tiếp lãnh đạo công tác tổ kho vật liệu.

Các bộ phận sản xuất:

- Đảm bảo hoàn thành công tác đúng thời hạn,
 - Đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật, tiết kiệm,
 - Bảo quản tốt phương tiện sản xuất.
- Điều 7. — Biên chế Công ty tàu cuốc sẽ quy định sau.

Điều 8. — Ông Chánh văn phòng Bộ Giao thông và Bru điện, ông Giám đốc Cục Vận tải đường thủy chiếu nghị định thi hành.

Hà-nội, ngày 16 tháng 2 năm 1957

K/T Bộ trưởng Bộ Giao thông và Bru điện

Thứ trưởng

LÊ-DUNG

NGÂN HÀNG QUỐC GIA VIỆT-NAM

**THÔNG TƯ số 06- PH-TT ngày 29-11-1956
về việc mua bán vàng bạc ở các thành phố.**

Tiếp theo thông tư thi hành bước đầu nghị định quản lý vàng bạc số 631-TTg ngày 13-12-1955 của Thủ tướng Chính phủ, nay Ngân hàng Quốc gia Việt-nam quy định việc mua bán vàng bạc (điều

2 nghị định) ở các thành phố Hà-nội, Hải-phòng, Nam-dịnh, thị xã Thanh-hóa, Hà-dông, Vinh (Nghệ-an) Đồng-hới (Quảng-binh) như sau:

a) Đối với nhân dân mua bán vàng bạc: ai muốn mua bán vàng bạc, bất cứ số lượng nhiều hay ít, vàng bạc nguyên hay đồ tư trang đều phải xin giấy phép của Ngân hàng Quốc gia Việt-nam ở nơi đó.

— Đối với người mua, sau khi Ngân hàng Quốc gia Việt-nam xét yêu cầu và đồng ý cho mua bao nhiêu thì cấp giấy phép giới thiệu người mua trực tiếp đến cửa hiệu mà Ngân hàng Quốc gia Việt-nam đã cho phép bán vàng bạc. Người mua không được cầm giấy phép đi mua tự do ngoài thị trường.

— Đối với người bán, sau khi Ngân hàng Quốc gia Việt-nam biết rõ việc bán vàng bạc là chính đáng, thì Ngân hàng Quốc gia Việt-nam cấp giấy phép giới thiệu đem bán vàng bạc cho cửa hiệu mà Ngân hàng Quốc gia Việt-nam cho phép mua vàng bạc, người bán vàng bạc không được bán tự do ngoài thị trường.

b) Đối với cơ quan, xí nghiệp Nhà nước, cần mua vàng bạc để dùng vào khoa học, y học, huấn chương, kỷ niệm v.v... thì phải có dự trù và được cấp trên cơ quan ấy duyệt và Ngân hàng Quốc gia Việt-nam xét sẽ cung cấp. Những cơ quan, xí nghiệp có vàng bạc bán thì nhất thiết phải bán cho Ngân hàng Quốc gia Việt-nam.

c) Đối với cửa hiệu mua bán vàng bạc hiện đang kinh doanh thì chỉ được mua bán vàng bạc đồ tư trang đối với những người có giấy phép của Ngân hàng Quốc gia Việt-nam cho phép mua hay bán vàng bạc.

Những cửa hiệu nhận làm công, chế biến vàng bạc phải giữ sổ sách, mỗi khi nhận làm và giao hàng phải có hóa đơn đầy đủ và từng hạn kỳ đã quy định phải trình sổ sách cho Ngân hàng hay cơ quan ủy nhiệm kiểm soát.

Thông tư này quy định biện pháp cụ thể thi hành điều 2 nghị định Thủ tướng Chính phủ ở các thành phố nói trên. Ai làm trái sẽ tùy theo lỗi nặng nhẹ, bị xử phạt theo một hay nhiều hình thức quy định ở điều 8 nghị định.

Những người tố cáo và giúp đỡ cơ quan có trách nhiệm bắt được những vụ phạm pháp sẽ được thưởng theo điều 9 nghị định. Các chỉ thị thi hành trong bước đầu ở các thành phố Hà-nội, Hải-phòng, Nam-dịnh, Thanh-hóa, Hà-dông, Vinh, Đồng-hới, trái với thông tư này thì hủy bỏ.

Hà-nội, ngày 29 tháng 11 năm 1956

Tổng Giám đốc

Ngân hàng Quốc gia Việt-nam

LÊ-VIỆT-LƯỢNG